

Bản án số: **167/2018/HS-ST**

Ngày: 07/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NT, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đoàn Tuấn Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Mai Văn Thuận**

Ông **Nguyễn Văn Bận**

Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Kiều Diễm** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Long** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 221/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H (T) sinh năm 1998 tại thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: sống lang thang; nghề nghiệp: đi biển; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị L (sinh năm 1965); tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt quả tang ngày 29/3/2018; bị tạm giữ từ ngày 30/3/2018; bị tạm giam từ ngày 08/4/2018; có mặt.

- ***Người làm chứng:*** Chị **Lê Thị Thu Th** sinh ngày 03/10/1999; nơi cư trú: Tổ 12 S, phường V, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 29/3/2018, trong khi tuần tra tại khu vực ngã ba đường C - B, phường V, thành phố NT, tổ công tác của Phòng cảnh sát cơ động Công an tỉnh Khánh Hòa phối hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố NT phát hiện Nguyễn Văn H và Lê Thị Thu Th có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra giấy tờ tùy thân. Lúc này, H đã tự lấy trong người ra 01 bọc nilon khóa khần miệng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng có khối lượng 0,2109g (ký hiệu A). H khai nhận tinh thể màu trắng bị thu giữ là ma túy “Đá”, H mua

của một nam thanh niên (không rõ lai lịch) ở khu vực Lầu 7, phường V, thành phố NT để sử dụng cho bản thân.

Tại bản Kết luận giám định số 178/GĐTP/2018 ngày 04/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Tinh thể trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2109g, là (loại) Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 184/CT-VKSNT ngày 26/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với Lê Thị Thu Th, không tham gia tàng trữ trái phép chất ma túy cùng Nguyễn Văn H, nên không xử lý hình sự.

Đối với nam thanh niên đã bán ma túy cho Nguyễn Văn H hiện chưa xác định được lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố NT đang xác minh làm rõ, nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên nội dung cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù.

Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Do bị cáo Nguyễn Văn H sống lang thang nên Cơ quan điều tra không thể tiến hành xác minh về điều kiện và hoàn cảnh kinh tế của bị cáo; tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H cũng khai nhận không có tài sản riêng có giá trị; xét thấy bị cáo Nguyễn Văn H không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, sử dụng số thuê bao 01886010921.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, người làm chứng là chị Lê Thị Thu Th được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do; xét thấy sự vắng mặt của người làm chứng trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án; căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi mà bị cáo đã thực hiện như nội dung cáo trạng nêu trên. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp

với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng vụ án bị thu giữ; phù hợp với lời khai của người làm chứng có trong hồ sơ vụ án; cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; đã thể hiện: Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 29/3/2018, tại khu vực ngã ba đường C - B, phường V, thành phố NT, Nguyễn Văn H bị phát hiện bắt quả tang đang tàng trữ trái phép 0,2109g ma túy loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân; do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H là nghiêm trọng. Mặc dù biết Nhà nước nghiêm cấm việc tàng trữ trái phép chất ma túy, cũng như biết tác hại của việc sử dụng trái phép các chất ma túy đối với xã hội, nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,2109g ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Hành vi này đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội; do đó, cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo; do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bị cáo Nguyễn Văn H bị tạm giữ từ ngày 30/3/2018 theo Quyết định tạm giữ số 694/CSĐT ngày 30/3/2018 (bút lục 13); tuy nhiên, tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 29/3/2018 (bút lục 04) đã thể hiện việc bị cáo Nguyễn Văn H bị bắt quả tang vào ngày 29/3/2018; do đó, Hội đồng xét xử xác định thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo tính từ ngày bị cáo bị bắt quả tang (ngày 29/3/2018).

[3] *Về việc áp dụng hình phạt bổ sung:* Do bị cáo Nguyễn Văn H sống lang thang nên Cơ quan điều tra không thể tiến hành xác minh về điều kiện và hoàn cảnh kinh tế của bị cáo; tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H cũng khai nhận không có tài sản riêng có giá trị; xét thấy bị cáo Nguyễn Văn H không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] *Về vật chứng vụ án:* Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố NT và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NT lập ngày 12/7/2018, vật chứng vụ án là 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA, vỏ màu đen, sử dụng số thuê bao 01886010921 (đã qua sử dụng nên không kiểm tra chất lượng bên trong) thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H; xét thấy đây tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H.

[5] *Về án phí:* Bị cáo pH chịu án phí hình sự theo quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn H,

Xử phạt Nguyễn Văn H (T) 01 (một) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/3/2018.

*** Về vật chứng vụ án:** Căn cứ Điều 89; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA, vỏ màu đen, sử dụng số thuê bao 01886010921 (đã qua sử dụng nên không kiểm tra chất lượng bên trong) (*theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố NT và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NT lập ngày 12/7/2018*).

*** Về án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo pH nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố NT;
- Công an thành phố NT;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NT;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(*Đã ký*)

Đoàn Tuấn Anh